TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2024/QĐST-DS	*Vị Thủy, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 178/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P; địa chỉ: Tòa nhà T, Số A T, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Hoàng T; sinh năm: 1990.

2. Bà Đinh Thị Thùy L; sinh năm: 1997.

Cùng địa chỉ: Ấp C, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bị đơn ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 4.294.214.372 đồng (bốn tỷ hai trăm chín mươi bốn triệu hai trăm mười bốn nghìn ba trăm bảy mươi hai đồng); bao gồm nợ gốc: 4.191.750.000 đồng (bốn tỷ một trăm chín mươi mốt triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và nợ lãi: 102.464.372 (một trăm lẻ hai triệu bốn trăm sáu mươi bốn nghìn ba trăm bảy mươi hai) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 13/12/2024 ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2. Về thời gian trả nợ và số tiền trả nợ các bên thống nhất như sau:

- Đối với hợp đồng tín dụng số 0099/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 18/10/2022: Từ tháng 12 năm 2024 đến tháng 02 năm 2025, mỗi tháng trả số tiền nợ gốc 500.000 đồng, định kỳ vào ngày 25 hàng tháng. Ngày 25/3/2025 trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại để tất toán khoản vay.

- Đối với hợp đồng tín dụng số 0024/2024/HĐTD-OCB-CN ngày 16/05/2024: Từ tháng 12 năm 2024 đến tháng 02 năm 2025, mỗi tháng trả số tiền nợ gốc 500.000 đồng, định kỳ vào ngày 25 hàng tháng. Ngày 25/3/2025 trả toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại để tất toán khoản vay.

3. Trường hợp ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L không có khả năng trả nợ, thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 0099/2022/BĐ ngày 18/10/2022.

4. Về án phí:

- Bị đơn ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 56.147.107 đồng (năm mươi sáu triệu một trăm bốn mươi bảy nghìn một trăm lẻ bảy đồng).

- Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền 56.110.000 đồng (năm mươi sáu triệu một trăm mười nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008966 ngày 18/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P nhận lại tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Về chi phí tố tụng: Bị đơn ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ với số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P đã nộp xong nên không phải nộp thêm. Bị đơn ông Nguyễn Hoàng T và bà Đinh Thị Thùy L phải

nộp số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần P.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Thị Ánh Trúc